

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH-TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Anh Ngọc.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Dũng - Ông Nguyễn Sỹ Tố.
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Kiên – Cán bộ tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Văn Nam – Kiểm sát viên

Trong ngày 29/9/2017 tại Tòa án nhân dân huyện yên Thành, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai để xét xử số: 69/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Nguyễn Văn S, sinh ngày: 02/5/1990 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; *nơi đăng ký NKTT:* Xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; *trình độ văn hoá:* 11/12; *ngành nghiệp:* Làm ruộng; *con ông:* Nguyễn Văn Q(đã chết); *con bà:* Lê Thị L, sinh năm 1965; *vợ:* Trần Thị H, sinh năm 1987; *con:* Có 01 sinh năm 2012; *tiền án, tiền sự:* Không. *Tạm giữ, tạm giam:* Không. *Bị can bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)*

- *Người bị hại:* +) Anh Đậu Văn H1 – sinh ngày 01/02/1983.

Trú tại: Xóm 4, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

+) Anh Đặng Xuân H2 - sinh ngày 20/9/1993.

Trú tại: Xóm 4, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn S:* Bà Lê Thị Kim S – Nghề nghiệp: Luật sư - *Nơi công tác:* Văn phòng luật sư L, số 7, Nguyễn D, Thành Phố V, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Đậu Văn H1 và anh Đặng Xuân H2:* Ông Nguyễn Cao T - Nghề nghiệp: Luật sư - *Nơi công tác:* Văn phòng luật sư C tại thành Phố V, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/5/2017, Nguyễn Văn S đang ở ngoài vườn nhà mình thì có Đậu Văn H1 và Đặng Xuân H2 (H2 là em vợ của H1) là người cùng xã đến nhà S để đòi nợ. Khi đến nơi giữa H1 và bà Lê Thị L(mẹ của S) có lời qua tiếng lại với nhau. H1 hỏi bà L: "Thằng S đâu, vay tiền định không trả à, bà mà không trả thì nói với thằng S là đi trên trời chứ đừng đi dưới đất nữa". Bà L đáp: "Hiện giờ không có tiền để trả" (theo lời khai của bà L thì H1 có dung gậy ba khúc đánh vào người và đầu của bà L; tuy nhiên H1 không thừa nhận hành vi đánh bà L mà chỉ khai là dùng gậy chỉ vào mặt bà L, còn lúc này H2 đang nghe điện thoại ngoài sân nên không biết sự việc trong nhà). Khi nghe bà L kêu cứu S chạy vào lấy một chiếc rựa (rạ) đang để chỗ thềm nhà khi H1 vừa từ trong nhà ra thềm S chém một nhát vào đầu của H1. Lúc này, H2 lại can ngăn thì bị S chém một nhát vào cánh tay phải. Sau khi bị chém H2 ôm S lại để lấy rựa trong tay S nhưng S vùng ra được và chạy thoát. Sau đó, đến 22 giờ cùng ngày (03/5/2017), Nguyễn Văn S đã đến Cơ quan Công an huyện Yên thành đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại cơ quan điều tra S khai việc chém H1 và H2 là do bức xúc việc H1 đánh bà L chứ không có chủ ý tước đoạt tính mạng của H1 và H2.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

+ 01 gậy rút dài 44,5 cm, cán màu đen dài 13,5 cm bằng nhựa, phần ruột gậy dài 31 cm bằng INOX trắng.

+ 01 con dao (loại rựa) dài 70 cm, cán dao có chiều dài 35 cm được làm bằng gỗ hình tròn, lưỡi dao được làm bằng kim loại màu đen có chiều dài 35 cm cong hình cánh cung, đường kính lưỡi dao 2,5 cm. Cán dao nối tiếp với lưỡi dao được bọc một khuy sắt bằng kim loại màu đen.

Ngày 13/5/2017, Đậu Văn H1 và Đặng Xuân H2 đều làm đơn yêu cầu giám định thương tích. Ngày 30/5/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên thành đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tật đối với Đậu Văn H1 và Đặng Xuân H2 .

Tại bản Kết luận giám định số 134/TTPY ngày 31/5/2017, của Trung tâm pháp y thuộc sở Y tế Nghệ An, về thương tích của Đậu Văn H1 Kết luận: "Chấn thương sọ não: Máu tụ ngoài màng cứng, dập não vùng thái dương phải đã được mổ sọ não lấy máu tụ, xử lý vết thương sọ não kết quả điều trị ổn định không có di chứng chức năng hệ thần kinh. Hiện tại khuyết xương sọ đáy pháp phòng vùng thái dương đỉnh phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 30%".

Tại bản Kết luận giám định số 133/TTPY ngày 31/5/2017, của Trung tâm pháp y thuộc sở Y tế Nghệ An, về thương tích của Đặng Xuân H2 Kết luận: "Seo vết thương nằm chéo sau ngoài cánh tay trái gây mẻ lồi cầu ngoài cánh tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 6%"

Về phần dân sự: Trong quá trình và tại phiên tòa anh Đậu Văn H1 yêu cầu Nguyễn Văn S phải bồi thường các khoản thiệt hại sau đây:

- Thuê xe cấp cứu bệnh viện Yên Thành (Kèm theo bác sỹ) đi vào BV B ngày 3/5/2017 = 1.200.000 đồng.

- Chụp CT ngày 3/5/2017 tại bệnh viện B 400.000 đồng.

- Thăm dò chức năng tại bệnh viện B ngày 31/5/2017 = 40.000 đồng

- Sao bệnh án ngày 15/5/2017 = 70.000 đồng

- Đơn thuốc ngày 15/5/2017 = 2.850.000 đồng

- Chăm đoán chấn thương sọ não ngày 05/5/2017= 321.000 đồng.

- Chi phí dịch vụ ngày 07/6/2017= 310,360 đồng

- Chi phí dịch vụ ngày 02/7/2017 =115.000 đồng

- Chi phí dịch vụ ngày 08/5/2017 = 3.753.783 đồng

- Mổ yêu cầu 09/6/2017 = 3.000.000 đồng

- Chi phí dịch vụ ngày 16/6/2017 = 10.021.033 đồng

- 02 đơn thuốc ngày 09/6/2017 = 3.530.000 đồng

- 01 đơn thuốc (không ghi ngày tháng năm) = 4.200.000 đồng

- Thuê xe cấp cứu Bệnh viện B đi Bệnh viện V ngày 04/5/2017 cả đi lẫn về 12.700.000 đồng (có hợp đồng).

- Tái khám bệnh viện V 4 lần 4.000.000 đồng.

- Thuê xe chuyển viện từ Bệnh viện V về Bệnh viện B ngày 16/6/2017 = 4.500.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện V 5 ngày từ ngày 03/5/ đến ngày 8/5/2017 là 5 ngày x 500.000 đ = 2.500.000 đồng (đợt 1)

- Tiền mất thu nhập của người nuôi điều trị tại Bệnh viện V 5 ngày từ ngày 03/5/ đến ngày 8/5/2017 là 5 ngày x 500.000 đồng = 2.500.000 đồng (đợt 1)

- Tiền mất thu nhập bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện V 7 ngày từ ngày 10/6/ đến ngày 16/6/2017 là 7 ngày x 500.000 đồng = 3.500.000 đồng (đợt 2)

- Tiền mất thu nhập của người nuôi điều trị tại Bệnh viện V 7 ngày từ ngày 10/6/2017 đến ngày 16/6/2017 là 7 ngày x 500.000 đồng = 3.500.000 đồng(đợt 2)

- Tiền mất thu nhập bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện B 8 ngày từ ngày 08/5/ đến ngày 15/5/2017 là 8 ngày x 500.000 đồng = 4.000.000 đồng

- Tiền mất thu nhập của người nuôi điều trị tại Bệnh viện B 8 ngày từ ngày 08/5/ đến ngày 15/5/2017 là 8 ngày x 500.000 đ = 4.000.000 đồng.

- Thuê xe từ Bệnh viện B về nhà sau hai lần mổ 2.000.000 đồng.
- Tiền giảm thu nhập không lao động được 45 ngày x 300.000 đồng/ngày = 13.500.000 đồng.

- Tổn thất về tinh thần 65.000.000 đồng.

Tổng số tiền anh H1 yêu cầu bị cáo S phải bồi thường là: 151.510.000 đồng
(Một trăm năm mươi một triệu, năm trăm mười ngàn đồng)

+ Anh Đặng Xuân H2 yêu cầu Nguyễn Văn S phải bồi thường các khoản thiệt hại sau đây:

- Thuê xe đi cấp cứu vào Bệnh viện B ngày 03/5/2017= 1.000.000 đồng
- Chi phí có hóa đơn ngày 03/5/2017 = 70.000 đồng
- Chi phí có hóa đơn ngày 03/5/2017 = 1.725.215 đồng
- Chi phí có hóa đơn ngày 31/5/2017 = 70.000 đồng
- Tiền lưu trú tại Bệnh viện B 75.000 đồng
- Tiền giảm thu nhập bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện B 7 ngày từ ngày 03/5/2017 đến ngày 09/5/2017= 7 ngày x 300.000 đ/ngày = 2.100.000 đồng
- Tiền công người nuôi (vợ anh H2) tại Bệnh viện B 7 ngày từ ngày 03/5/2017 đến ngày 09/5/2017= 7 ngày x 300.000 đồng/ngày = 2.100.000 đồng
- Thuê xe ô tô về nhà khi xuất viện 600.000 đồng.
- Tái khám vết thương 01 lần 1.200.000 đồng.
- Sao bệnh án 75.000 đồng
- Tiền tổn thất về tinh thần 26.000.000 đồng
- Tiền giảm thu nhập sau 15 ngày không lao động được 15 ngày x 200.000đồng/ngày = 3.000.000 đồng.

Tổng số tiền anh H2 yêu cầu bị cáo S phải bồi thường là 38.015.000 đồng
(Ba mươi tám triệu không trăm mười lăm nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số: 79/VKS - HS, ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:- Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của BLHS; Điều 584, Điều 587 và Điều 590 của BLDS.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường cho anh Đậu Văn H1 95.567.000 đồng, anh Đặng Xuân H 17.565.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa và 01 chiếc gậy rút theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Thành và chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2017 và phiếu nhập kho số: NK55 ngày 07/9/2017

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyễn Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, những người bị hại không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát. Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn S cho rằng VKS đề nghị xử lý bị cáo 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù giam là quá nặng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, p, đ, s khoản 1 Điều 46 và khoản 2 điều 60 của BLHS đề nghị xem xét cho bị cáo Nguyễn Văn S được hưởng án treo. Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại cho rằng sau khi phạm tội bị cáo S không có thái độ ăn năn hối lỗi, không có trách nhiệm gì đối với những người bị hại, trước lúc xét xử chỉ nộp số tiền bồi thường nhỏ cho các bị hại, đề nghị xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo không cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ tòa diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S khai: Khoảng 21 giờ ngày 03/5/2017 Nguyễn Văn S đi mua thuốc lá, khi đi về đến nhà thì thấy anh Đậu Văn H1 và anh Đặng Xuân H2 có mặt tại nhà mình để đòi khoản nợ trước đây do S vay nợ của anh H1. Thấy vậy S đứng phía ngoài theo dõi mọi diễn biến sự việc, thì thấy anh H1 có những hành động dùng tay đập xuống bàn, dùng những lời lẽ mạt sát và xúc phạm bà L mẹ của S. Một lúc sau Nguyễn Văn S thấy anh H1 dùng gậy mang theo dí mạnh vào bụng bà L làm bà L ngã ra phía sau và dùng gậy đập vào đầu bà L, nên bà L kêu cứu. Thấy vậy S rất bức tức đã đi đến bồn hoa gần thêm nhà lấy một chiếc rựa (rạ) là dụng cụ làm vườn của nhà S đang để ở tại bồn hoa đi đến cửa chờ anh H1 đi ra khỏi cửa sẽ chém. Khi anh H1 vừa đi từ trong nhà đi ra thêm thì S dùng rựa dơ cao chém một nhát vào đầu của H1. Thấy anh H1 bị chém anh H2 em vợ của anh H1 chạy đến để can ngăn thì S tiếp tục dùng rựa chém một nhát vào cánh tay phải anh H2. Anh H2 chạy vào ôm S lại để lấy rựa, nhưng S vùng ra được

và chạy thoát. Đến 22 giờ ngày 03/5/2017, Nguyễn Văn S đã đến Cơ quan Công an huyện Yên thành đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Anh H1 được anh H2 chở về nhà, sau đó cả hai được người nhà chở đưa đi vào bệnh viện B cấp cứu và điều trị.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa tuy không phù hợp với lời khai của các bị hại và nhân chứng, anh Đậu Văn H1 không thừa nhận đánh bà L mẹ của bị cáo S. Nhưng căn cứ vào hành vi của của bị cáo S đã khai tại cơ quan điều tra, khai tại phiên tòa, vị trí vết thương để lại trên thân thể của anh H1, anh H2 và các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định Nguyễn Văn S phạm tội cố ý gây thương tích theo qui định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Đây là một vụ án rất nghiêm trọng, hành vi bị cáo Nguyễn Văn S dùng rựa chém vào đầu anh Đậu Văn H1 và chém vào tay anh Đặng Xuân H2 là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của anh H1 và anh H2 được pháp luật bảo vệ. Sau khi chém anh H1 và anh H2 bị cáo cũng không có động thái gì về việc xin lỗi các bị hại, cũng không hối hận hành vi phạm của mình, quá trình điều tra, truy tố bị cáo chưa bồi thường cho các bị hại số tiền nào. Bị cáo Nguyễn Văn S chém hai người bị thương, có dấu hiệu gây thương tích cho nhiều người là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với S, nhưng trong hai người bị hại có một người bị thương tích 6% chưa đủ 11% nên không được coi là gây thương tích cho nhiều người, bị cáo được hưởng lợi tình tiết này.

Xét tính chất vụ án, hành vi gây thương tích do bị cáo Nguyễn Văn S thực hiện đối với các bị hại thấy rằng cần xử lý đối với bị cáo với hình phạt nghiêm minh, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để nhà nước cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy rằng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú. Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã nộp tiền bồi thường cho anh H1 số tiền 10.000.000 đồng, anh H1 số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, việc gây ra thương tích cho anh H1 cũng có một phần lỗi của người bị hại (anh Đậu Văn H1 thừa nhận có chửi bới xúc phạm bà L). Lẽ ra phải xử lý bị cáo với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa, nhưng bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 01 điều 46 và 01 tình tiết giảm nhẹ qui tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào, chỉ xử lý bị cáo với mức án 36 tháng tù cũng đủ nghiêm.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Đậu Văn H1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường tổng toàn bộ số tiền là. 151.510.000 đồng. Nhưng xét thấy trong một số yêu

cầu của anh H1 thì có một số anh yêu cầu không có căn cứ, không có giấy tờ để chứng minh thiệt hại, không phù hợp với thực tế, yêu cầu cao, quá nhiều không hợp lý như: Tiền thuê xe cấp cứu vào bệnh viện B ngày 03/5/2017 số tiền 1.200.000đ là quá cao; Tiền tái khám bệnh viện V 4 lần 4.000.000 đồng (không có hóa đơn); Các đơn thuốc anh mua tại nhà thuốc trường y tại Thành phố V mua thuốc không có y lệnh của bác sỹ; Tiền mất thu nhập bệnh nhân điều trị tại bệnh V 5 ngày từ ngày 03/5/2017 đến ngày 8/5/2017 là 5 ngày x 500.000 đồng = 2.500.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người nuôi điều trị tại Bệnh viện V 5 ngày từ ngày 03/5/2017 đến ngày 8/5/2017 là 5 ngày x 500.000 đồng = 2.500.000 đồng; Tiền mất thu nhập bệnh nhân điều trị tại bệnh viện V 7 ngày từ ngày 10/6/2017 đến ngày 16/6/2017 là 7 ngày x 500.000 đồng = 3.500.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người nuôi điều trị tại bệnh viện V 7 ngày từ ngày 03/5/2017 đến ngày 8/5/2017 là 5 ngày x 500.000 đồng = 3.500.000 đồng; Tiền mất thu nhập bệnh nhân điều trị tại bệnh viện B 8 ngày từ ngày 08/5/2017 đến ngày 15/5/2017 là 8 ngày x 500.000 đồng = 4.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người nuôi điều trị tại bệnh viện B 8 ngày từ ngày 08/5/2017 đến ngày 15/5/2017 là 8 ngày x 500.000 đồng = 4.000.000 đồng. Tiền giảm thu nhập không lao động được 45 ngày x 300.000 đồng/ngày = 13.500.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần 65.000.000 đồng là quá cao, nhiều, không hợp lý. Trong các yêu cầu của anh H1 chỉ chấp nhận các chi phí thiệt hại thực tế, cần thiết, có giấy tờ biên lai, thu nộp thu tiền và hợp đồng để chứng minh thiệt hại. Đối với các yêu cầu tiền mất thu nhập của bệnh nhân, người nuôi chỉ chấp nhận 200.000 đồng/ngày bằng lao động trung bình phổ thông tại địa phương; yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần 65.000.000 đồng là quá nhiều. Với tỷ lệ thương tật do bị cáo S gây ra cho anh H1, cần buộc bị cáo S bồi thường về tổn thất tinh thần cho anh H1 là 26.000.000 đồng; Tiền giảm thu nhập không lao động được của bệnh nhân 45 ngày x 300.000 đ/ ngày = 13.500.000 đồng là quá cao, thời gian dài cần chấp nhận cho anh H1 20 ngày x 200.000 đồng/ngày = 4.000.000 đồng.

Từ những nhận định trên cần buộc bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường cho anh Đậu Văn H1 các khoản sau đây:

- Chi phí thuê xe cấp cứu bệnh viện Y đi vào Bệnh viện B ngày 3/5/2017 = 750.000 đồng
- Chụp CT ngày 3/5/2017 tại bệnh viện B 400.000 đồng
- Thăm dò chức năng tại bệnh viện B ngày 31/5/2017 = 40.000 đồng
- Sao bệnh án ngày 15/5/2017 = 70.000 đồng
- Đơn thuốc ngày 15/5/2017 = 2.850.000 đồng
- Chẩn đoán chấn thương sọ não ngày 05/5/2017= 321.000 đồng.
- Chi phí dịch vụ ngày 07/6/2017= 310.360 đồng

- Chi phí dịch vụ ngày 02/7/2017 = 115.000 đồng
- Chi phí dịch vụ ngày 08/5/2017 = 3.753.783 đồng
- Mổ yêu cầu 09/6/2017 = 3.000.000 đồng
- Chi phí dịch vụ ngày 16/6/2017 = 10.021.033 đồng
- Thuê xe cấp cứu từ bệnh viện B đi bệnh viện V ngày 05/5/2017 và ngày 08/5/2017 cả đi lẫn về 9.700.000 đ (có hợp đồng, phiếu thống kê chi tiết).
- Tiền mất thu nhập bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện V 5 ngày từ ngày 03/5/2017 đến ngày 8/5/2017 là 5 ngày x 200.000 đ = 1.000.000 đồng (đợt 1);
- Tiền mất thu nhập của người nuôi điều trị tại bệnh viện V 5 ngày từ ngày 03/5/2017 đến ngày 8/5/2017 là 5 ngày x 200.000 đ = 1.000.000 đồng (đợt 1).
- Tiền mất thu nhập bệnh nhân điều trị tại bệnh viện V 7 ngày từ ngày 10/6/2017 đến ngày 16/6/2017 là 7 ngày x 200.000 đ = 1.400.000 đồng (đợt 2).
- Tiền mất thu nhập của người nuôi điều trị tại bệnh viện V 7 ngày từ ngày 10/6/2017 đến ngày 16/6/2017 là 7 ngày x 200.000 đ = 1.400.000 đồng (đợt 2)
- Tiền mất thu nhập bệnh nhân điều trị tại bệnh viện B 8 ngày từ ngày 08/5/2017 đến ngày 15/5/2017 là 8 ngày x 200.000 đ = 1.600.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập của người nuôi điều trị tại bệnh viện B 8 ngày từ ngày 08/5/2017 đến ngày 15/5/2017 là 8 ngày x 200.000 đ = 1.600.000 đồng .
- Tiền giảm thu nhập không lao động được 20 ngày x 200.000 đ/ ngày = 4.000.000 đồng.

- Tổng thất về tinh thần 26.000.000 đồng.

Tổng chấp nhận buộc bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường cho anh Đậu Văn H1 là 69.330.000đ (Sáu mươi chín triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng). Trước lúc xét xử bị cáo đã nộp tiền bồi thường cho anh H1 số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) tại biên lai thu tiền 0001462 ngày 19/9/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau khi tính trừ cần buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải bồi thường tiếp cho anh Đậu Văn H1 số tiền 59.330.000đ (Năm mươi chín triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng)

Anh Đặng Xuân H2 yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường tổng toàn bộ số tiền là 38.015.000 đồng. Tuy nhiên xét thấy trong các yêu cầu trên, có một số yêu cầu không hợp lý không có giấy tờ biên lai để chứng minh như: Tiền thuê xe cấp cứu, tiền thuê xe xuất viện, tiền tái khám. Đối với các yêu cầu mất thu nhập bệnh nhân 7 ngày từ ngày 03/5/2017 đến ngày 09/5/2017 anh yêu cầu mỗi ngày 300.000 đ là quá cao, chỉ chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho anh H2 bằng thu nhập lao động phổ thông là 200.000 đ ngày x 7 ngày = 1.400.000 đồng. Đối với yêu cầu mất thu nhập của người nuôi trong thời gian điều trị thấy rằng vết thương của anh H2 không cần thiết phải có người chăm sóc, phục vụ nên không chấp yêu cầu

này. Tiền tổn thất tinh thần anh H2 yêu cầu 26.000.000 đồng là quá cao so với tỷ lệ thương tích do bị cáo gây ra cho anh. Căn cứ vào tỷ lệ thương tích chỉ buộc bị cáo S bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho anh H2 số tiền 7.000.000 đồng. Tiền giảm thu nhập sau 15 ngày ra viện là quá dài chỉ chấp nhận 7 ngày x 200.000 đ/ngày = 1.400.000 đồng. Các chi phí có hóa đơn chứng từ cần chấp nhận buộc bị cáo bồi thường tất cả.

Từ nhận định trên cần buộc bị cáo S bồi thường cho anh H2 số tiền cụ thể sau đây:

- Tiền chi phí tại hóa đơn ngày 03/5/2017 = 70.000 đồng
- Tiền chi phí tại hóa đơn ngày 03/5/2017 = 1.725.215 đồng
- Tiền phí tại hóa đơn ngày 31/5/2017 = 70.000 đồng
- Tiền lưu trú tại bệnh viện B(có hóa đơn) 75.000 đồng
- Tiền mất thu nhập 7 ngày x 200.000 đ/ ngày = 1.400.000 đồng
- Tiền giảm thu nhập sau khi ra viện 7 ngày x 200.000 đ/ngày = 1.400.000 đồng

- Tiền tổn thất về tinh thần 7.000.000 đồng

Tổng buộc bị cáo bồi thường 11.740.215 đ (Mười một triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn, hai trăm mười lăm ngàn đồng). Trước lúc xét xử bị cáo đã nộp tiền bồi thường cho anh H2 số tiền 3.000.000đ(Ba triệu đồng chẵn) tại biên lai thu tiền 0001463 ngày 19/9/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau khi tính trừ cần buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải bồi thường tiếp cho anh Đặng Xuân H2 số tiền 8.740.215đ(Tám triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn, hai trăm mười lăm đồng)

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 chiếc rựa và 01 gậy rút thu của Đậu Văn H1 và Nguyễn Văn S. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy .

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Căn cứ khoản 2 Điều 104 điểm b, p, đ, khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03(Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 của BLHS; Điều 584, Điều 587 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường tiếp cho anh Đậu Văn H1 số tiền 59.330.000đ(Năm mươi chín triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng), bồi thường tiếp cho anh Đặng Xuân H2 số tiền 8.740.215đ(Tám triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn, hai trăm mười lăm đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước qui định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Anh Đậu Văn H1 được nhận số tiền 10.000.000đ(Mười triệu đồng chẵn) do Nguyễn Văn S nộp tiền bồi thường trước cho anh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số: 0001462 ngày 19/9/2017.

Anh Đặng Xuân H2 được nhận số tiền 3.000.000đ(Ba triệu đồng chẵn) do Nguyễn Văn S nộp tiền bồi thường trước cho anh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số: 0001463 ngày 19/9/2017.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa và 01 chiếc gậy rút theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Thành và chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2017 và phiếu nhập kho số: NK55 ngày 07/9/2017.

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.403.000đ(Ba triệu, bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, những người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án lên tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Thành
- Công an huyện Yên Thành
- Thi hành án dân sự huyện Yên Thành
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA phạt tù
- Bị cáo, Người bị hại

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc